

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG HINH
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08/3/2022

V/v tranh chấp: Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Thái
2. Ông Nguyễn Xuân Hòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mạ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2022/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp Xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Niê Hờ Đ, sinh năm 1979. Địa chỉ liên lạc: Buôn L, xã ET, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Lơ (Lê) Mô Y L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Buôn L, xã ET, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 10 tháng 01 năm 2022, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là bà Niê Hờ Đ trình bày:

Về hôn nhân: Bà Hờ Đ và ông Y L sống với nhau năm 1993 theo phong tục nhưng không đăng ký kết hôn. Từ khi chung sống, vợ chồng hòa thuận đến năm 2013 - 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Y L có mối quan hệ với người đàn bà khác. Vợ chồng đã được dòng họ xử ly hôn, phân chia

trách nhiệm nuôi con, phân chia tài sản theo phong tục, từ đó đến nay không còn chung sống. Nay bà Niê Hờ Đ khởi kiện xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Bà Niê Hờ Đ và ông Lơ Mô Y L có năm con chung là Niê Hờ M sinh năm 1995; Niê Hờ V sinh năm 1997; Niê Hờ T sinh năm 1999; Niê Y T sinh năm 2003 và Niê Y V sinh ngày 25/5/2007. Khi giải quyết ly hôn theo phong tục, bà Hờ Đ được giao nuôi con chưa thành niên Niê Y V, ông Y L không phải cấp dưỡng nuôi con. Nay bà Hờ Đ đề nghị Tòa án giữ nguyên như dòng họ hai bên đã giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Niê Hờ Đ và Lơ (Lê) Mô Y L đã giải quyết theo phong tục, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lơ (Lê) Mô Y L có lời khai thống nhất như bà Hờ Đ về quan hệ hôn nhân không đăng ký kết hôn, con và tài sản. Hai ông bà đã được dòng họ hai bên giải quyết cho ly hôn, chia con và tài sản theo phong tục tập quán xong, không còn chung sống, đồng ý với yêu cầu đề nghị của bà Hờ Đ.

Tòa án đã hòa giải về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung, ông Lơ Mô Y L và bà Niê Hờ Đ thỏa thuận giữ nguyên như dòng họ đã giải quyết theo phong tục, giao con chưa thành niên Niê Y V cho bà Hờ Đ tiếp tục nuôi dưỡng, ông Y L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến về việc kiện. Bị đơn vắng mặt không có lời trình bày, tranh tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về xét xử sơ thẩm; xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập đầy đủ chứng cứ tài liệu cần thiết để giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, không công nhận quan hệ giữa bà Niê Hờ Đ và ông Lơ Mô Y L là quan hệ vợ chồng. Giao con Niê Y V sinh ngày 25/5/2007 cho bà Hờ Đ tiếp tục nuôi dưỡng, ông Y L không phải cấp dưỡng. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua kiểm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Bà Niê Hờ Đ có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Hình giải quyết việc hôn nhân giữa bà và ông Lơ (Lê) Mô Y L cư trú tại Buôn L, xã ET, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35,

điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Bị đơn ông Y L xin xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Y L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Niê Hờ Đ và ông Lơ (Lê) Mô Y L chung sống với nhau vào năm 1993, nhưng đến nay không đăng ký kết hôn. Do vậy, hôn nhân của bà Hờ Đ và ông Y L là hôn nhân không hợp pháp, không được nhà nước thừa nhận. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, không công nhận quan hệ giữa bà Niê Hờ Đ và ông Lơ (Lê) Mô Y L là quan hệ vợ chồng và áp dụng Điều 15, 16 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết về con chung, tài sản.

[3] Về con chung: Quá trình giải quyết ông Y L và bà Hờ Đ thỏa thuận giữ nguyên việc giải quyết trách nhiệm nuôi con theo phong tục giao cho bà Hờ Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chưa thành niên là Niê Y V sinh ngày 25/5/2007, ông Y L không cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với phong tục tập quán và mong muốn, nguyện vọng của con nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản: Bà Niê Hờ Đ và ông Lơ (Lê) Mô Y L đã phân chia theo phong tục, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Việc đề xuất giải quyết về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Tòa án.

[5] Về án phí: Bà Niê Hờ Đ là nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bà Niê Hờ Đ và ông Lơ (Lê) Mô Y L được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 14 và các Điều 15, 16, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Niê Hờ Đ và ông Lơ (Lê) Mô Y L là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cho bà Niê Hờ Đ tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Niê Y V sinh ngày 25/5/2007, cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Ông Y L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lơ (Lê) Mô Y L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Hờ Đ và ông Y L đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 84, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung: Bà Niê Hờ Đ và ông Lơ (Lê) Mô Y L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Niê Hờ Đ phải chịu 300.000^d (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí nộp trước tại biên lai thu tiền số 0001097 ngày 08/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hình, bà Niê Hờ Đ đã thi hành xong phần án phí.

Bà Niê Hờ Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lơ (Lê) Mô Y L được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND h.Sông Hình;
- Các đương sự;
- UBND xã Ea trol;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Đông

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND h.Sông Hinh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Đông